

Số: **04/2026/QĐST-DS**

Vĩnh Long, ngày 04 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 205/2026/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2026 về việc “*Yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để Thi hành án*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: **Ông Phan Văn T** - Chấp hành viên - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1968.

Căn cước công dân số: 083 068 015 448.

2. Bà Trần Thị S, sinh năm 1966.

Căn cước công dân số: 083 166 016 878

3. Anh Nguyễn Quốc Q, sinh năm 1992.

Căn cước công dân số: 083 092 005 538.

4. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1991.

Căn cước công dân số: 083 091 005 536.

5. Anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Số 330/TP, ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- **Xét thấy**: Người yêu cầu có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc Yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để Thi hành án đối với ông Nguyễn Văn M, bà Trần Thị S, ông Nguyễn Quốc Q đề ngày 04/3/2026.

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 364, điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 4 Điều 11 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 205/2026/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2026 về việc “*Yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để Thi hành án*”,

Điều 2:

- Người yêu cầu có quyền nộp đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự lại theo quy định của pháp luật.

- Trả lại đơn yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ kèm theo cho người yêu **cầu**.

- *Về tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm:* Ông Phan Văn T - Chấp hành viên - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Vĩnh Long thuộc trường hợp **không phải nộp tiền tạm ứng** lệ phí Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 11 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Điều 3: Người yêu cầu **ông Phan Văn T**- Chấp hành viên - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Vĩnh Long; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **ông Nguyễn Văn M, bà Trần Thị S, anh Nguyễn Quốc Q, anh Nguyễn Văn L, anh Nguyễn Quốc V** có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Vĩnh Long có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Vĩnh Long nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 8 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 8 - Vĩnh Long;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên